

THÔNG BÁO

Ý kiến kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng tại cuộc họp Thường trực Chính phủ về việc triển khai thực hiện Quy hoạch chi tiết Nhóm cảng biển số 5

Ngày 18 tháng 5 năm 2011, tại trụ sở Văn phòng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đã chủ trì cuộc họp Thường trực Chính phủ về việc triển khai thực hiện Quy hoạch chi tiết Nhóm cảng biển số 5.

Tham dự cuộc họp có các Phó Thủ tướng: Nguyễn Sinh Hùng, Trương Vĩnh Trọng, Hoàng Trung Hải; đại diện Lãnh đạo các Bộ: Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Quốc phòng và Xây dựng; đại diện Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân các tỉnh: Đồng Nai và Bà Rịa-Vũng Tàu; đại diện Lãnh đạo Cục Hàng hải Việt Nam. Sau khi nghe lãnh đạo Bộ Giao thông vận tải, đại diện các Bộ, địa phương báo cáo và ý kiến của các đại biểu dự họp, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đã có ý kiến kết luận như sau:

1. Đánh giá chung.

Cơ bản thống nhất với các nội dung báo cáo của Bộ Giao thông vận tải về việc triển khai thực hiện Quy hoạch chi tiết Nhóm cảng biển số 5.

Với lợi thế là một quốc gia ven biển, nằm trên tuyến vận tải biển quốc tế quan trọng, sôi động nhất của khu vực và thế giới, Việt Nam có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển cảng biển, vận tải biển và dịch vụ hàng hải khác, làm động lực để phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Trong đó, việc hình thành và phát triển cảng biển nước sâu có khả năng tiếp nhận tàu trọng tải lớn, chạy tuyến biển xa tại miền Bắc và miền Nam của đất nước là yếu tố then chốt. Do vậy, yêu cầu trong năm (05) năm tới tập trung nguồn lực để đầu tư xây dựng cảng biển nước sâu tại Lạch Huyện - Hải Phòng thuộc Nhóm cảng biển số 1 và tại Cái Mép, Bến Đình - Vũng Tàu thuộc Nhóm cảng biển số 5, lưu ý trong phát triển cảng biển phải đầu tư hạ tầng như: cơ sở hạ tầng kết nối, các trung tâm phân phối hàng hóa, dịch vụ logistics và cơ chế ưu đãi đặc thù để vận hành, khai thác các bến cảng một cách thuận lợi, đồng bộ với phương thức quản lý hiện đại, thống nhất để hình thành những cảng trung tâm có quy mô mang tầm khu vực và

quốc tế, đáp ứng nhu cầu vận tải biển xa của Việt Nam, thu hút nguồn hàng trung chuyển quốc gia và quốc tế.

2. Nhiệm vụ cụ thể trong thời gian tới.

a) Bộ Giao thông vận tải:

- Khẩn trương hoàn thành việc phê duyệt quy hoạch chi tiết các nhóm cảng biển và tổ chức, giám sát việc thực hiện quy hoạch cảng biển, bến cảng đáp ứng nhu cầu thông qua hàng hóa vận tải biển, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội các vùng miền và cả nước; cập nhật, điều chỉnh những nội dung cụ thể trong quy hoạch chi tiết các nhóm cảng biển cho phù hợp với yêu cầu thực tế, báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vượt thẩm quyền;

- Phát triển cảng biển và cơ sở hạ tầng kết nối (đường bộ, đường thủy nội địa, đường sắt, ...) một cách đồng bộ, đảm bảo điều kiện hoạt động, khai thác thuận lợi thông suốt của các cảng biển, bến cảng;

- Phối hợp với các địa phương, đặc biệt đối với các tỉnh, thành phố trong khu vực Nhóm cảng biển số 5 để thực hiện quản lý chặt chẽ quỹ đất phát triển cảng biển, cơ sở hạ tầng kết nối cảng biển, khu logistic và các trung tâm dịch vụ phân phối hàng hóa, dịch vụ vận tải biển; tổ chức giao thông đối với các khu đô thị cảng biển hài hòa, đảm bảo không có sự xung đột giữa giao thông kết nối cảng và giao thông đô thị;

- Chỉ đạo tập trung đầu tư các bến cảng chuyên dùng container, bến cảng bách hóa, tổng hợp tại khu vực Cái Mép, Cái Mép hạ, Bến Đình - Sao Mai, để thực hiện vai trò là khu cảng trọng yếu của cảng biển Vũng Tàu - cảng biển cửa ngõ quốc tế phía Nam, đáp ứng đủ nhu cầu hàng hóa xuất, nhập khẩu đi các tuyến biển xa của Việt Nam, thực hiện vai trò trung chuyển container quốc tế;

- Chỉ đạo Cục Hàng hải Việt Nam nghiên cứu cơ chế quản lý, đầu tư, khai thác nhằm phát triển các cảng biển, khu cảng quan trọng (các cảng loại IA) trong hệ thống cảng biển theo hướng thống nhất, tập trung, đồng bộ, không chia cắt quỹ đất, nguồn lực đầu tư xây dựng cảng một cách manh mún, nhỏ lẻ. Lưu ý việc sử dụng kết quả nghiên cứu cơ chế quản lý khai thác cảng đã được Nhật Bản hỗ trợ nghiên cứu thời gian qua và mô hình, kinh nghiệm quản lý các cảng lớn trên thế giới, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định;

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Đồng Nai nghiên cứu phát triển cảng biển bờ hữu sông Thị Vải-Cái Mép (đã có cụm cảng Phước An);

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính nghiên cứu cơ chế đặc thù thu hút lượng hàng trung chuyển quốc tế qua các bến cảng biển quan trọng tại các cảng trung chuyển quốc tế, cảng cửa ngõ quốc tế.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải nghiên cứu cơ chế thu hút, kêu gọi vốn đầu tư của các nhà tài trợ, nhà đầu tư nước ngoài có tiềm lực, kinh nghiệm trong đầu tư, khai thác cảng biển, vận tải biển tham gia đầu tư xây dựng, khai thác cảng biển tại Việt Nam.

c) Bộ Tài chính:

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Quyết định số 46/2010/QĐ-TTg ngày 24 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế tài chính phục vụ quy hoạch di dời; tiếp tục ủng hộ vốn hỗ trợ doanh nghiệp để khẩn trương triển khai các dự án di dời;

- Nghiên cứu việc hình thành quỹ phát triển cảng biển để tạo nguồn vốn đầu tư và duy tu, bảo trì cơ sở hạ tầng cảng biển;

- Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải trong việc nghiên cứu cơ chế khuyến khích thu hút hàng trung chuyển quốc tế tại khu vực Nhóm cảng biển số 5.

d) Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

Việc di dời các cảng theo quy hoạch và phát triển cảng tại khu vực mới là yếu tố quan trọng nhằm giải quyết tình trạng ùn tắc giao thông nội thị và phát triển kinh tế bền vững đối với Thành phố Hồ Chí Minh. Do vậy, yêu cầu Ủy ban nhân dân Thành phố tập trung giải quyết dứt điểm, có cơ chế thích hợp để thực hiện quyết liệt các công việc liên quan đến công tác di dời, trong đó thực hiện khẩn trương các công việc sau:

- Hoàn thành phê duyệt quy hoạch 1/2000 khu đất cảng di dời trong tháng 6 năm 2011 và triển khai các dự án chuyển đổi công năng khu đất cảng di dời để tạo nguồn vốn thực hiện di dời;

- Chỉ đạo hoàn thành các dự án giao thông kết nối các cảng tại khu vực Cát Lái (tỉnh lộ 25B), Hiệp Phước (đường và cầu vào cảng), luồng tàu trên sông Soài Rạp vào cảng Hiệp Phước;

- Hoàn thành thủ tục cấp đất thực hiện dự án đầu tư xây dựng cảng di dời cho Công ty TNHH một thành viên cảng Sài Gòn tại Hiệp Phước và bố trí cấp đất xây dựng cảng di dời cho Công ty cổ phần dịch vụ vận tải Sài Gòn (cảng Tân Thuận Đông).

đ) Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu:

- Triển khai thi công tuyến đường liên cảng Cái Mép -Thị Vải và hạ tầng kỹ thuật (cấp điện, cấp nước, thông tin liên lạc, ...) đúng tiến độ, kịp thời đáp ứng nhu cầu hoạt động của cảng;

- Phối hợp chặt chẽ với Bộ Giao thông vận tải trong quá trình quản lý, thực hiện quy hoạch phát triển cảng biển đảm bảo yêu cầu phát triển bền vững, bảo vệ môi trường và kết hợp phục vụ quốc phòng- an ninh;

- Quản lý chặt chẽ quỹ đất xây dựng cảng, cơ sở hạ tầng kết nối cảng và dịch vụ hậu cần cảng; tổ chức giao thông kết nối cảng và giao thông đô thị, giao thông phục vụ dân sinh hợp lý, không có xung đột gây ùn tắc, ảnh hưởng đến hoạt động của cảng và điều kiện đi lại của nhân dân.

e) Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu phải rà soát lại và thu hồi giấy phép đối với các dự án đầu tư xây dựng cảng mà không chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Việc cấp phép đầu tư xây dựng cảng biển mới (cả trong quy hoạch và ngoài quy hoạch) phải được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận.

Văn phòng Chính phủ thông báo để các cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng;
- Các Bộ: Giao thông vận tải, Công thương, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Xây dựng, Quốc phòng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và phát triển nông thôn;
- Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh: Đồng Nai, Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Công ty tư vấn Portcoast (địa chỉ số 92, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận I, TP. Hồ Chí Minh);
- VPCP: BTCN, các Phó CN, các Vụ: KTTH, KGVX, ĐP, NC, TH, TKBT, Công TTĐT;
- Lưu: VT, KTN (3). **Hiển 38**

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Văn Trọng Lý